TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 434/2022/HSST
Ngày 11 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa
2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 435/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 422/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm NT, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng Ph, sinh năm 1952 (đã chết); Con bà: Lê Thị H, sinh năm 1956 (đã chết); Vợ là Trần Thị S, sinh năm 1983 và có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2013;

- Tiền án: 01 -Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 18/9/2020, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Văn Q 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2022, chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: 01 - Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 12/2018/QĐ-TA ngày 02/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, áp dụng biên pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn Q với thời hạn 24 tháng (Nguyễn Văn Q chưa đi chấp hành).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2022, tạm giam từ ngày 22/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:* Ông Đàm Văn V, sinh năm 1970 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ O, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 13/7/2022, tổ công tác Công an phường TL, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực Ngõ A, đường B thuộc tổ T, phường TL, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đối tượng khai tên là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983; trú tại: Xóm NT, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đồng thời tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc trên người ra 01 gói giấy màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác, Q khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng rồi đưa Q cùng vật chứng thu giữ về cơ quan công an để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 18 giờ 00 phút, ngày 13/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Q xác định có khối lượng là 0,236 gam; rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu A gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1093/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,236 gam"*.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Q đã khai nhận: Do bản thân Q là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 13/7/2022, Q đi xe ôm từ khu vực bến xe thành phố Thái Nguyên đến khu vực ngã tư Glonics thuộc phường TL, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến nơi Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua xong, Q cất giấu gói ma túy trong túi quần bên phải đang mặc trên người và đi tìm nơi để sử dụng. Khi Q đi đến Ngõ A, đường B thuộc tổ T, phường TL, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an phường TL, thành phố Thái Nguyên kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, nên tại Bản cáo trạng số 435/CT-VKSTPTN, ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 435/CT-VKSTPTN, ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A bên trong còn lại 0,226 gam ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu gửi giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A1 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người chứng kiến: Ông Đàm Văn V trình bày: Khoảng 11 giờ 30, ngày 13/7/2022 ông V có việc qua qua Ngõ A, đường B thuộc tổ T, phường TL, thành phố Thái Nguyên thì được Tổ công tác của Công an phường TL mời chứng kiến việc kiểm tra 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra người này khai tên là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983, trú tại: Xóm NT, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên phải đang mặc trên người của Q 01 gói giấy mầu xanh, bên trong chứa chất bột mầu trắng, Q khai là ma túy, loại Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Q về cơ quan công an giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q

tại phiên toà hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 13/7/2022, tại khu vực Ngõ A, đường B thuộc tổ T, phường TL, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,236 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo Q khai là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư công ty Glonics, thuộc phường TL, thành phố Thái Nguyên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/7/2022 với số tiền là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Hành vi tàng trữ trái phép 0,236 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do Nguyễn Văn Q thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Bản cáo trạng số 435/VKSTPTN ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine .....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[**3**]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội*, *Hội đồng xét xử nhận thấy*:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[**4**]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng*:

- Về nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12, sau khi nghỉ học ở nhà. Do không chịu lao động tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy; Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng; Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương vẫn

không có ý thức cải tạo tu dưỡng mà tiếp tục lao vào vòng tội lỗi – Bị cáo là người có nhân

thân xấu.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình – Do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[**6**]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

"*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[**7**]**.** *Việc xử lý hành vi và đối tượng liên quan đến vụ án:*

Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn Q, tuy nhiên do Q không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[**8**]. *Về vật chứng vụ án*:

Còn lại 01 phong bì niêm phong ký hiệu A bên trong còn lại 0,226 gam ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu gửi giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A1 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu - Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[**9**]. *Về chi phí tố tụng*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[**10**]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các Điều 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép

chất ma túy"

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A bên trong còn lại 0,226 gam ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu gửi giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A1 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 37 ngày 26/10/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnhThái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND xã Nam Hòa, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần